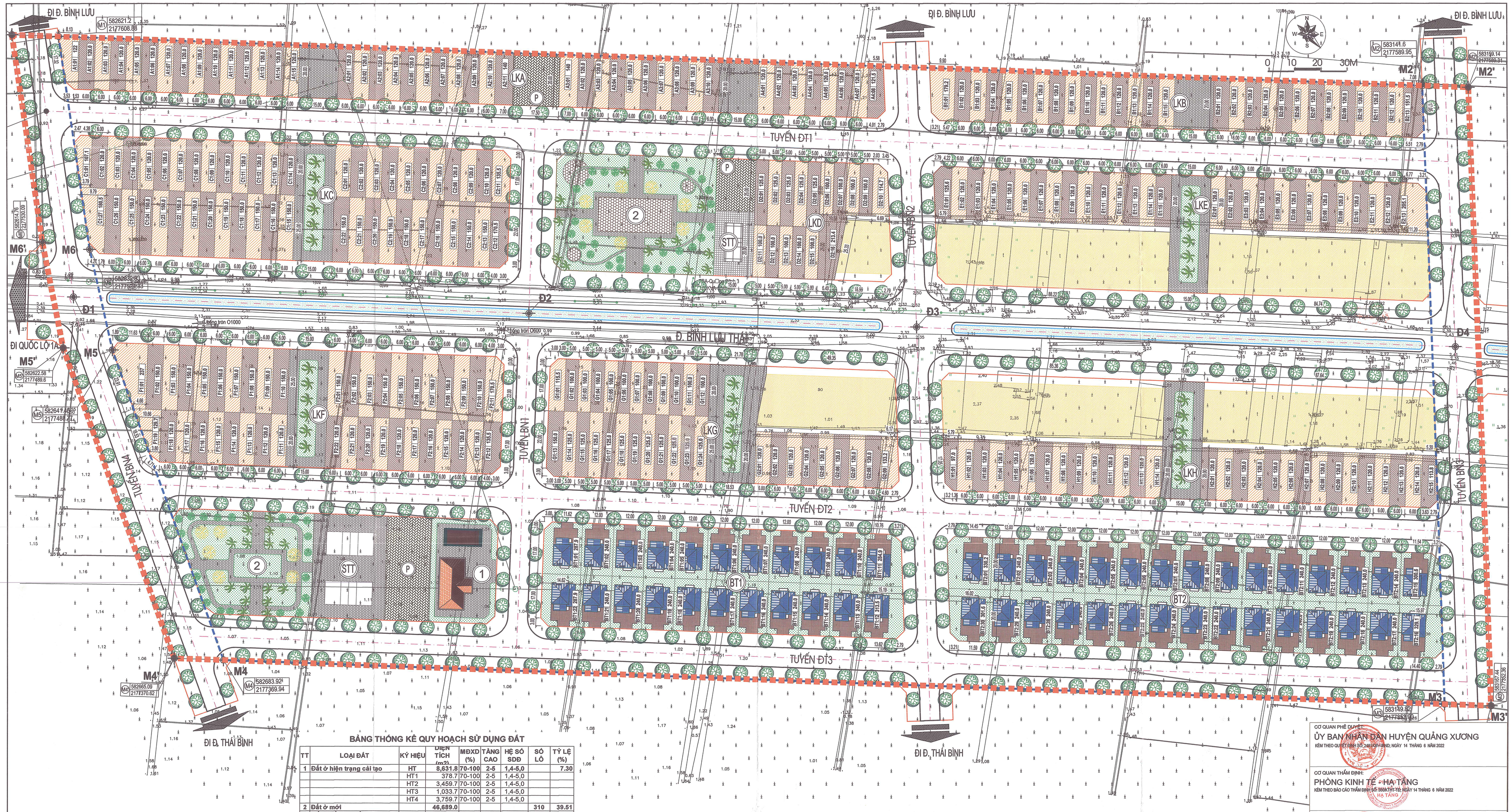

BẢNG THỐNG KÊ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

TT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (m2)	MĐXD (%)	TẦNG CAO	HỆ SỐ SDĐ	SỐ LÔ	TỶ LỆ (%)
1	**Đất ở hiện trạng cải tạo**	**HT**	**8,631.8**	**70-100**	**2-5**	**1,4-5,0**		**7.30**
		HT1	378.7	70-100	2-5	1,4-5,0		
		HT2	3,459.7	70-100	2-5	1,4-5,0		
		HT3	1,033.7	70-100	2-5	1,4-5,0		
		HT4	3,759.7	70-100	2-5	1,4-5,0		
2	**Đất ở mới**		**46,689.0**				**310**	**39.51**
a	*Đất ở kiểu liên kế*	LK	33,693.3	70-100	2-5	1,4-5,0	258	
		LKA	5,323.5	70-100	2-5	1,4-5,0	44	
		LKB	3,450.7	70-100	2-5	1,4-5,0	28	
		LKC	6,653.6	70-100	2-5	1,4-5,0	49	
		LKD	1,853.1	70-100	2-5	1,4-5,0	16	
		LKE	3,450.7	70-100	2-5	1,4-5,0	28	
		LKF	5,682.7	70-100	2-5	1,4-5,0	31	
		LKG	3,829.2	70-100	2-5	1,4-5,0	33	
		LKH	3,449.8	70-100	2-5	1,4-5,0	29	
b	*Đất ở kiểu biệt thự*	BT	12,995.7	40-60	2-3	0,8-1,8	52	
		BT1	5,494.2	40-60	2-3	0,8-1,8	22	
		BT2	7,501.5	40-60	2-3	0,8-1,8	30	
3	**Đất nhà văn hóa**	**NVH**	**1,000.0**	**20-30**	**1**	**0,2-0,3**		**0.85**
4	**Đất công viên, TDTT**	**CX**	**6,116.2**	**0-5**	**1**	**0-0.05**		**5.18**
		CX1	3,107.5	0-5	1	0-0.05		
		CX2	3,008.7	0-5	1	0-0.05		
5	**Đất sân chơi**	**SC**	**4,476.1**	**0**	**0**	**0**		**3.79**
		SC-A1	300.0	0	0	0		
		SC-A2	300.0	0	0	0		
		SC-B	300.0	0	0	0		
		SC-C	675.0	0	0	0		
		SC-E	675.0	0	0	0		
		SC-F	675.0	0	0	0		
		SC-G	876.1	0	0	0		
		SC-H	675.0	0	0	0		
6	**Đất bãi đỗ xe**	**ĐĐX**	**1,329.9**	**0**	**0**	**0**		**1.13**
a	Bãi đỗ xe 1	ĐĐX1	350.0	0	0	0		
b	Bãi đỗ xe 2	ĐĐX2	300.0	0	0	0		
c	Bãi đỗ xe 3	ĐĐX3	679.9	0	0	0		
7	**Đất mương thoát nước**		**832.9**					**0.70**
8	**Đất giao thông**		**54,413.1**					**46.04**
	Tổng		**118,180.0**					**100.00**

BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ MỐC RANH GIỚI QH

MỐC	X	Y
M1	2177608.88	582621.2
M2	2177589.95	583141.6
M3	2177353.00	583149.82
M4	2177369.94	582683.92
M5	2177488.77	582641.46
M6	2177527.33	582632.83

CHÚ THÍCH:

- 01 NHÀ VĂN HÓA
- 02 KHUÔN VIÊN CÂY XANH
- P ĐẤT BÃI ĐỖ XE
- STT ĐẤT SÂN THỂ THAO
- LKA ĐẤT Ở LIỀN KỀ
- BT1 ĐẤT Ở BIỆT THỰ
- ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG CẢI TẠO
- ĐẤT CÂY XANH
- SÂN NỘI BỘ
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 248/QĐ-UBND; NGÀY 14 THÁNG 6 NĂM 2022

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ - HẠ TẦNG
KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ: 980/KTHT-TĐ; NGÀY 14 THÁNG 6 NĂM 2022

CHỦ ĐẦU TƯ
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: 452/TTR-BQLDA; NGÀY 13 THÁNG 6 NĂM 2022

CƠ QUAN ĐỊA PHƯƠNG:
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG BÌNH
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ: 73/UBND; NGÀY 26 THÁNG 5 NĂM 2022

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:

ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHI TIẾT TỶ LỆ 1/500
KHU DÂN CƯ MỚI XA THƯ, XÃ QUẢNG BÌNH, HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

TÊN BẢN VẼ: **SƠ ĐỒ TỔ CHỨC KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC CẢNH QUAN**

BẢN VẼ: QH - 03	GHÉP: A0	TỶ LỆ: 1/500	THÁNG: 6/2022
THIẾT KẾ	KTS. NGUYỄN VĂN THẮNG		
CHỦ TRÌ			
CHỦ NHIỆM			
Q.L. KỸ THUẬT	KTS. NGUYỄN KIỀU HƯNG		
GIÁM ĐỐC	KTS. PHẠM ĐÌNH THÀNH		

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HP
SỐ 65 - TRẦN CAO VÂN - ĐÔNG VỆ - TP THANH HÓA
EMAIL: XAYDUNGTHUONGMAIHP.JSC@GMAIL.COM